

Số: *41* /ĐHTDM - HĐTr
V/v Quy định về chế độ giảng dạy

Bình Dương, ngày *04* tháng *11* năm 2019

Kính gửi: Trường các đơn vị

Hiện nay quy định về hệ số giảng dạy lý thuyết, hệ số giảng dạy thực hành; quy định về chế độ hướng dẫn sinh viên đi thực tế, thực hành, thực tập ngoài trường chưa đồng bộ và nằm rải rác ở các văn bản khác nhau, dẫn đến khó khăn trong áp dụng. Vì vậy, Hội đồng trường thống nhất các chế độ trên như sau:

1. Hệ số cho tín chỉ lý thuyết

Bao gồm học phần lý thuyết ($X + 0$) và phần lý thuyết trong học phần lý thuyết + thực hành ($X + X$):

Quy mô lớp (sinh viên)	Hệ số	Ghi chú
40 - 60	1,0	Đối với ngành đào tạo tuyển sinh có quy mô dưới 40 sinh viên; các lớp chia chuyên ngành có quy mô dưới 40 sinh viên được hưởng hệ số 1,0
61 - 100	1,2	
101 - 140	1,4	
> 140	1,5	

2. Hệ số cho tín chỉ thực hành

Bao gồm học phần thực hành ($0 + X$) và phần thực hành trong học phần lý thuyết + thực hành ($X + X$):

Quy mô lớp (sinh viên)	Hệ số	Ghi chú
< 40	0,8	Đối với ngành đào tạo tuyển sinh có quy mô dưới 40 sinh viên; các lớp chia chuyên ngành có quy mô dưới 40 sinh viên được hưởng hệ số 0,8
≥ 40	1,0	

Lưu ý: Nếu tín chỉ thực hành trong học phần ($X + X$) mà tổ chức giảng dạy tại lớp, không giảng dạy tại phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng máy tính thì không được tách nhóm như thực hành.

3. Học phần thực tế, thực hành, thực tập ngoài trường

Nguyên tắc chia nhóm thực tế, thực hành, thực tập ngoài trường là: 25 sinh viên/nhóm (gọi là nhóm chuẩn)

Hình thức	Chế độ cho giảng viên	Ghi chú
1. Thực tế, thực hành	15 giờ/nhóm	Nếu cơ sở thực tập ngoài địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, giảng viên được cấp: Học phần 3 tín chỉ: 2 lít xăng; 4 - 5 tín chỉ: 4 lít xăng; 6 tín chỉ trở lên: 6 lít xăng
2. Thực tập do giảng viên hướng dẫn và có cơ sở bên ngoài hỗ trợ; Hoặc giảng viên đưa sinh viên về cơ sở thực tập, theo dõi quá trình thực tập, cho điểm, nhập điểm ...		
3. Thực tập do giảng viên hướng dẫn chính	- 15 giờ/ nhóm/ học phần dưới 3 tín chỉ. - 30 giờ/ nhóm/ học phần từ 4 đến 5 tín chỉ. - 45 giờ/ nhóm/ học phần từ 6 tín chỉ trở lên.	

Lưu ý:

Trên thực tế một nhóm chuẩn có thể chia làm nhiều nhóm nhỏ đi thực tế, thực hành, thực tập ở những cơ sở, địa bàn khác nhau thì cũng chỉ do một giảng viên hướng dẫn và hưởng chế độ tương ứng của nhóm chuẩn.

Trường hợp ngành đào tạo có đông sinh viên nhưng sau khi chia nhóm chuẩn mà còn dưới 10 sinh viên thì không lập thành một nhóm mà số sinh viên này xếp vào các nhóm chuẩn. Trường hợp nhóm lẻ trên 10 sinh viên nhưng dưới 25 sinh viên thì giảng viên hướng dẫn hưởng chế độ tương ứng của nhóm chuẩn.

Trong trường hợp nhiều giảng viên cùng hướng dẫn một nhóm chuẩn hoặc có thay đổi giảng viên trong quá trình hướng dẫn thực hành, thực tập thì cũng chỉ hưởng một chế độ của nhóm chuẩn.

Các học phần thực tế, thực hành, thực tập ngoài trường phải do Chương trình đào tạo lập kế hoạch, kèm đề cương chi tiết, được lãnh đạo Trường phê duyệt; Kế hoạch phải đảm bảo rubric kiểm tra, đánh giá và chuẩn đầu ra của học phần.

4. Dạy học phần chuyên ngành bằng tiếng Anh:

Lớp lý thuyết	Quy mô lớp	Hệ số
Dạy học phần chuyên ngành bằng tiếng Anh (đối với các lớp không chuyên ngoại ngữ)	Dưới 30 sinh viên	1,2
	Dưới 40 sinh viên	1,3
	≥ 40 sinh viên	1,4

- Để triển khai giảng dạy học phần chuyên ngành bằng tiếng Anh cần đáp ứng các điều kiện sau:

+ Đối với giảng viên: Học phần đăng ký giảng dạy phải đúng chuyên ngành được đào tạo và được đào tạo thạc sĩ hoặc tiến sĩ toàn phần ở nước ngoài bằng tiếng Anh. Đối với giảng viên tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ trong nước có một trong các điều kiện kèm theo: Có bằng cử nhân tiếng Anh hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS 6.5 trở lên;

+ Đối với sinh viên: Giám đốc chương trình đào tạo tổ chức khảo sát trình độ tiếng Anh của sinh viên để lựa chọn, xếp thành lớp có khả năng học bằng tiếng Anh để tổ chức giảng dạy.

- Trình tự thủ tục: Giám đốc chương trình đào tạo rà soát đội ngũ giảng viên đáp ứng các điều kiện nêu trên để phân công giảng dạy một học phần chuyên ngành bằng tiếng Anh; Việc phân công được thể hiện trong kế hoạch đào tạo từ đầu học kỳ và đăng ký với phòng Đào tạo đại học; Trong quá trình giảng dạy của giảng viên, lãnh đạo Khoa, Giám đốc chương trình đào tạo phối hợp, mời giảng viên Khoa Ngoại ngữ tổ chức dự giờ để đánh giá chất lượng giờ giảng và góp ý cho giảng viên, sinh viên để việc dạy và học bằng tiếng Anh đạt kết quả.

5. Chuyển đổi giữa giờ nghiên cứu khoa học và giờ dạy

Giảng viên được sử dụng giờ dạy bù cho giờ nghiên cứu khoa học và giờ nghiên cứu khoa học bù cho giờ giảng dạy để đủ giờ chuẩn. Nếu giờ nghiên cứu khoa học còn thừa sau khi đã bù cho giờ dạy thì được tích lũy vào điểm nghiên cứu khoa học cho năm học tiếp theo. Không chuyển đổi giờ khoa học qua giờ giảng dạy để tính thừa giờ.

6. Chuyển đổi từ giờ công tác khác qua giờ dạy

Sau khi hoán đổi giờ nghiên cứu khoa học qua giờ dạy mà vẫn còn thiếu định mức, giảng viên tiếp tục được dùng giờ công tác khác ở hai mảng nội dung: **Cố vấn học tập và công tác phục vụ kiểm định** để bù vào giờ dạy cho đủ giờ chuẩn. Không dùng giờ công tác khác bù giờ giảng dạy để tính thừa giờ và cũng không dùng giờ công tác khác để bù giờ nghiên cứu khoa học. Nếu giờ công tác khác ở hai mảng nội dung trên còn thừa sau khi đã bù cho giờ dạy thì được tích lũy vào giờ công tác khác cho năm học tiếp theo.

7. Triển khai thực hiện

Văn bản này thay thế các văn bản quy định về hệ số giảng dạy, về chế độ hướng dẫn sinh viên đi thực tế, thực hành, thực tập ngoài trường đã ban hành trước đây. Văn bản này áp dụng cho việc quy đổi, tính giờ từ năm học 2018 – 2019. Phòng Đào tạo đại học căn cứ vào thời khóa biểu đã thực hiện để xác nhận giờ dạy cho giảng viên.

Phó hiệu trưởng phụ trách đào tạo và lãnh đạo Phòng Đào tạo đại học, lãnh đạo Khoa và Giám đốc/Phó giám đốc chương trình đào tạo liên đới chịu trách nhiệm trước tập thể lãnh đạo Trường trong việc xây dựng và điều hành kế hoạch giảng dạy trên nguyên tắc đúng định hướng, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của Trường. Mọi trường hợp cố ý chia lớp nhỏ, nhóm nhỏ nhằm mục đích tăng giờ dạy sẽ bị xử lý kỷ luật. Khi phát sinh những vấn đề ngoài kế hoạch phải báo cáo ngay với Chủ tịch Hội đồng Trường để xem xét chỉ đạo, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Trường ;
- Giám đốc CTĐT ;
- Lưu: VT; P.ĐTĐH.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG



PGS-TS. Nguyễn Văn Hiến